

Số: 623 /TB-ĐHHHVN-KHCN

Hải Phòng, ngày 13 tháng 5 năm 2020

THÔNG BÁO

Về việc xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2021 của Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị trong toàn Trường

Trường Đại học Hàng hải Việt Nam nhận được Công văn 4437/BGTVT-MT ngày 08/5/2020 của Bộ Giao thông Vận tải về việc xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2021 của Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030, Nhà trường thông báo đến các đơn vị tuyển chọn và đề xuất đăng ký kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2021 của Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030 như sau (chi tiết xem Công văn đính kèm Thông báo này).

Các Phiếu đề xuất và hồ sơ đăng ký nhiệm vụ năm 2021 thực hiện chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (mẫu kèm theo) được gửi về Phòng Khoa học - Công nghệ đến hết 17h00 ngày 25/5/2020, đồng thời gửi file điện tử qua email: hienlt.khcn@vimaru.edu.vn để Nhà trường tổng hợp và gửi về Bộ GTVT theo quy định.

Để biết thêm các thông tin chi tiết, đề nghị các đơn vị liên hệ trực tiếp với Phòng KH-CN (ĐT: 02253.829.111/0945.506.468).

Nhận được Thông báo này, yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị thông báo đến CB, GV của đơn vị biết để tham gia đề xuất đăng ký./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KH-CN.



PGS.TS. Phạm Xuân Dương

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Số: **4437** /BGTVT-MT

V/v xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2021 của Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030.

Kính gửi:

- Tổng cục Đường bộ Việt Nam;
- Các Cục: Đăng kiểm Việt Nam, Hàng hải Việt Nam, Hàng không Việt Nam, Đường sắt Việt Nam, Đường thủy nội địa Việt Nam;
- Các Viện, Trường trực thuộc Bộ.

Bộ Giao thông vận tải nhận được Công văn số 3015/BCT-TKNL ngày 28/4/2020 của Bộ Công Thương về việc xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2021 của Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030 (Chương trình).

Căn cứ Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030, Bộ Giao thông vận tải đề nghị các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ đăng ký kế hoạch năm 2021, lưu ý một số trọng tâm sau:

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về tiết kiệm năng lượng thuộc lĩnh vực giao thông vận tải.

- Nghiên cứu, xây dựng và ban hành các mức, định mức sử dụng năng lượng cho một số loại phương tiện, thiết bị giao thông vận tải; chiếu sáng hệ thống giao thông quốc gia, báo hiệu giao thông đáp ứng yêu cầu quản lý, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội.

- Xây dựng cơ chế chính sách và các biện pháp thúc đẩy sử dụng năng lượng mới, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với phương tiện, thiết bị giao thông vận tải.

- Cải tiến quy trình công nghệ chuyển đổi nhiên liệu và sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, thân thiện môi trường, giảm nhẹ biến đổi khí hậu.

- Ứng dụng năng lượng mới, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; các giải pháp cải thiện hiệu suất sử dụng nhiên liệu của phương tiện, thiết bị; chuyển đổi phương thức vận tải hành khách, hàng hóa trong giao thông vận tải.

- Lắp đặt, cải tạo, thay thế các phương tiện, thiết bị, linh kiện, máy móc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tích hợp các giải pháp tiết kiệm năng lượng và năng lượng tái tạo cho các công trình công cộng, hệ thống chiếu sáng đô thị, đường giao thông, báo hiệu giao thông, ...



Người ký: Bộ Giao
thông Vận tải
Thời gian ký:
Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2020 10:19:06
+07:00

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2020

TRƯỜNG ĐH HÀNG HẢI VIỆT NAM

ĐẾN Số: 600
Ngày: 11/5/2020

Chuyên:

Lưu hồ sơ số:

Đề Trần

1. KCCN lập CV.

- Sản xuất thiết bị, phương tiện có hiệu suất năng lượng cao, vật liệu mới ứng dụng trong các giải pháp tiết kiệm năng lượng.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ, thiết bị thông minh, tích hợp trong quản lý, vận hành hệ thống sử dụng năng lượng và quản lý, điều hành giao thông vận tải;

- Cập nhập, biên soạn mới tài liệu đào tạo, tài liệu kỹ thuật, tài liệu hướng dẫn, phục vụ các hoạt động nâng cao năng lực về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho các đối tượng khác nhau;

- Các hoạt động nhằm triển khai quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hàng hải, hàng không dân dụng theo Công ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Các hoạt động khác liên quan đến sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong giao thông vận tải.

Lưu ý: Đối với nhiệm vụ do cơ quan, đơn vị đã đăng ký chủ trì thực hiện năm 2020 (Cục Đường thủy nội địa Việt Nam; các Viện: Chiến lược và Phát triển Giao thông vận tải, Khoa học và Công nghệ Giao thông vận tải; các Trường: Đại học Hàng hải Việt Nam, Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Công nghệ Giao thông vận tải, Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương 1) chưa kịp bố trí kinh phí, đề nghị rà soát theo các hướng dẫn trên và nhu cầu thực tế của đơn vị để đăng ký lại vào năm 2021.

Các cơ quan, đơn vị gửi Công văn đăng ký kế hoạch năm 2021 triển khai Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả về Bộ Giao thông vận tải **trước ngày 29/5/2020** (file điện tử theo địa chỉ email: hienmv@mt.gov.vn) kèm theo các nội dung sau:

a) Phiếu đề xuất theo mẫu tại Phụ lục 1; đề cương, dự toán theo mẫu tại Phụ lục 2.

b) Bảng tóm tắt chung tất cả các nhiệm vụ đăng ký của cơ quan chủ trì theo mẫu tại Phụ lục 3.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị Quý cơ quan, đơn vị liên hệ theo địa chỉ: Vụ Môi trường, Bộ Giao thông vận tải; Chuyên viên Mai Văn Hiến; điện thoại: 024.3942.0150; di động: 0989.834.462./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Lê Anh Tuấn (để b/c);
- Vụ trưởng Vụ Môi trường (để b/c);
- Lưu: VT, MT(3)_{tt}.

TL. BỘ TRƯỞNG
K. TRƯỞNG VỤ MÔI TRƯỜNG
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Hữu Tiên

Phụ lục 1

Phiếu đề xuất nhiệm vụ năm 2021 thực hiện chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

(Kèm theo Công văn số 4437 /BGTVT-MT ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ NĂM 2021 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA VỀ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TIẾT KIỆM VÀ HIỆU QUẢ

1. Tên nhiệm vụ:
 2. Cơ quan chủ trì:
 3. Chủ nhiệm nhiệm vụ:
 4. Căn cứ, pháp lý và sự cần thiết phải thực hiện nhiệm vụ:
 5. Mục tiêu:
 6. Phạm vi, quy mô địa điểm thực hiện:
 7. Nội dung chính:
 8. Các sản phẩm chủ yếu dự kiến tạo ra:
 9. Thời gian thực hiện dự kiến: ... (tháng).
Từ tháng.../năm... đến tháng .../năm...
 10. Địa chỉ áp dụng:
 11. Dự kiến kinh phí (cho từng giai đoạn và toàn bộ nhiệm vụ) (Triệu đồng):
 12. Các vấn đề khác (nếu có):
- (Chú ý: Không quá 02 trang khổ A4)*

....., ngày ... tháng ... năm 20...

Cơ quan đăng ký
(Ký tên và đóng dấu)

Phụ lục 2

(Kèm theo Công văn số 4437 /BGTVT-MT ngày 08/5/2020 của Bộ GTVT)

THUYẾT MINH ĐỀ CƯƠNG

**Dự án thực hiện Chương trình quốc gia
về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả**

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TÊN CƠ QUAN CHỦ TRÌ

THUYẾT MINH ĐỀ CƯƠNG DỰ ÁN TKNL
(TÊN DỰ ÁN)

Mã số:

Địa danh - 20 ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ

**Chủ trì thực hiện dự án thuộc Chương trình quốc gia về
sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả**

Kính gửi: Bộ Giao thông vận tải

Căn cứ thông báo của Bộ Giao thông vận tải về việc xây dựng kế hoạch năm 2020 triển khai Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030, chúng tôi:

a) (Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký làm cơ quan chủ trì dự án thuộc Chương trình)

b) (Họ và tên, học vị, chức vụ địa chỉ cá nhân thay mặt tổ chức đăng ký) xin đăng ký chủ trì thực hiện dự án thuộc Chương trình:

Tên dự án:

Hồ sơ đăng ký tuyển chọn chủ trì thực hiện dự án thuộc Chương trình gồm:

1. Thuyết minh dự án;
2. Tóm tắt hoạt động trong lĩnh vực tương tự của tổ chức đăng ký chủ trì dự án thuộc Chương trình;

Chúng tôi xin cam đoan những nội dung và thông tin kê khai trong hồ sơ này là đúng sự thật./.

....., ngày ... tháng ... năm 20 ...

**Thủ trưởng tổ chức đăng ký chủ trì
dự án thuộc Chương trình
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)**

THUYẾT MINH ĐỀ CƯƠNG

DỰ ÁN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA VỀ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TIẾT KIỆM VÀ HIỆU QUẢ 2019 - 2030

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án:

2. Thời gian thực hiện:tháng (từ tháng ... năm 20 đến tháng ... năm 20 ...)

3. Cấp quản lý:

4. Tổ chức, cá nhân đăng ký chủ trì thực hiện dự án:

Tên đầy đủ:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Email:

Số tài khoản (của tổ chức):

Đại diện pháp lý (của tổ chức):

Chức vụ (của cá nhân):

Học hàm, học vị (của cá nhân):

5. Dự kiến kinh phí thực hiện:

Tổng kinh phí thực hiện dự án: triệu đồng

Trong đó:

- Từ ngân sách Trung ương: triệu đồng

- Từ ngân sách địa phương: triệu đồng

- Từ các doanh nghiệp tham gia: triệu đồng

- Từ các nguồn khác: triệu đồng

II. PHÂN THUYẾT MINH CHI TIẾT

1. Căn cứ xây dựng dự án (Chủ trương, chính sách, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của doanh nghiệp, ngành, địa phương; Quyết định phê duyệt Danh mục các dự án; vấn đề và nhiệm vụ đặt ra cần giải quyết, ...):

.....

2. **Mục tiêu của dự án** (Mục tiêu chung, cụ thể và mục tiêu nhân rộng từ mô hình dự án):

3. **Nội dung của dự án** (Các nội dung công việc chính phải thực hiện để đạt được mục tiêu của dự án):

4. **Sản phẩm, kết quả của dự án** (Những sản phẩm, kết quả phải đạt được khi triển khai các nội dung dự án):

5. **Phương án triển khai dự án:**

a) Phương án tổng thể triển khai dự án:

b) Kế hoạch chi tiết, biện pháp, tiến độ thực hiện các nội dung dự án:

Bảng 1. Các hạng mục công việc và tiến độ thực hiện dự án

STT	Công việc thực hiện các nội dung dự án	Biện pháp thực hiện	Mục tiêu/kết quả/sản phẩm phải đạt	Thời gian (bắt đầu và kết thúc)	Tổ chức, cá nhân thực hiện

6. **Tổ chức, cá nhân phối hợp thực hiện dự án**

Bảng 2. Tên, nội dung công việc, tiến độ và dự kiến kinh phí tương ứng của tổ chức, cá nhân phối hợp thực hiện dự án

Đơn vị: triệu đồng

STT	Tên, địa chỉ	Nội dung công việc thực hiện	Mục tiêu/kết quả/sản phẩm/phải đạt	Thời gian (bắt đầu và kết thúc)	Dự kiến kinh phí

7. Các cá nhân tham gia thực hiện dự án (Ghi rõ những người có đóng góp chính thuộc tất cả các tổ chức chủ trì và phối hợp thực hiện dự án):

Bảng 3. Tên, cơ quan công tác và kinh nghiệm của cá nhân thực hiện dự án

STT	Họ và tên	Cơ quan công tác	Thời gian làm việc (số tháng)	Ghi chú

8. Yêu cầu đối với sản phẩm, kết quả của dự án:

Bảng 4: Yêu cầu đối với kết quả, sản phẩm của dự án

STT	Kết quả, sản phẩm và các tiêu chí đánh giá chủ yếu	Đơn vị đo	Mức phải đạt	Ghi chú

9. Kinh phí thực hiện dự án và nguồn phân theo các khoản chi

Bảng 5. Dự toán và phân chia kinh phí thực hiện dự án

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nguồn kinh phí	Tổng số kinh phí	Trong đó:				
			Chi phí lao động trực tiếp	Thuê khoán chuyên môn	Nguyên vật liệu, năng lượng	Máy móc, thiết bị	Chi quản lý dự án và chi khác
	Tổng cộng:						
	Trong đó:						

1	Ngân sách Trung ương						
2	Đóng góp của các doanh nghiệp						
3	Nguồn khác						

Bảng 6. Chi tiết khoản chi phí lao động trực tiếp, thuê khoán chuyên môn

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung chi	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn	
						TƯ	Khác
Tổng							

Bảng 7. Chi tiết khoản nguyên vật liệu, năng lượng

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung chi	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn	
						TƯ	Khác
Tổng							

Bảng 8. Chi tiết khoản máy móc, thiết bị

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung chi	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn	
						TƯ	Khác
Tổng							

Bảng 9. Chi tiết khoản chi quản lý dự án và các khoản chi khác

(Công tác phí: lưu trú, đi lại ...; tổ chức và quản lý dự án; chi phí kiểm tra, nghiệm thu dự án; chi phí tổ chức hội nghị; viết báo cáo; in ấn tài liệu; và các khoản chi khác)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung chi	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn	
						TƯ	Khác
Tổng							

10. Đối tượng tham gia/hưởng lợi/sử dụng kết quả của dự án (Tiêu chí lựa chọn đối tượng tham gia/hưởng lợi/sử dụng kết quả của dự án; dự kiến số lượng, danh sách đối tượng tham gia/hưởng lợi/sử dụng kết quả của dự án):

.....

11. Dự kiến hiệu quả kinh tế - xã hội (Phân tích hiệu quả kinh tế - xã hội trực tiếp của dự án và theo khả năng nhân rộng từ mô hình của dự án):

.....

12. Dự báo rủi ro và giải pháp phòng ngừa (Dự báo các rủi ro có thể xảy ra gây ảnh hưởng tới hiệu quả của dự án; các giải pháp phòng ngừa, giảm thiểu và khắc phục rủi ro):

.....

13. Kiến nghị (các kiến nghị, đề xuất để đảm bảo thực hiện hiệu quả dự án):

.....

....., ngày ... tháng ... năm 20 ...

Chủ nhiệm dự án

(Họ tên và chữ ký)

Thủ trưởng

Cơ quan chủ trì

(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)

III. TÓM TẮT

Hoạt động của tổ chức đăng ký chủ trì thực hiện dự án trong lĩnh vực tương tự

1. Tên tổ chức: <i>Năm thành lập:</i> <i>Địa chỉ:</i> <i>Điện thoại:</i> <i>Fax:</i> <i>E-mail:</i>		
2. Chức năng, nhiệm vụ và loại hình hoạt động liên quan đến Dự án của chương trình:		
3. Tổng số cán bộ có trình độ đại học trở lên của tổ chức		
TT	Cán bộ có trình độ đại học trở lên	Tổng số
1	Tiến sỹ	
2	Thạc sỹ	
3	Đại học	
4. Số cán bộ thực hiện của tổ chức trực tiếp tham gia dự án		
TT	Cán bộ có trình độ đại học trở lên	Số trực tiếp tham gia thực hiện dự án
1	Tiến sỹ	
2	Thạc sỹ	
3	Đại học	
5. Kinh nghiệm trong 5 năm gần nhất liên quan đến dự án tương tự của các cán bộ trong tổ chức trực tiếp tham gia dự án đã kê khai ở mục 4 trên đây (nêu lĩnh vực chuyên môn có kinh nghiệm, số năm kinh nghiệm, tên các dự án đã chủ trì hoặc tham gia)		
6. Cơ sở vật chất kỹ thuật hiện có liên quan đến thực hiện dự án - Nhà xưởng:..... - Trang thiết bị chủ yếu:.....		
7. Khả năng huy động các nguồn vốn khác (ngoài NS SNKH) cho việc thực hiện dự		

án đăng ký tuyển chọn (khi cần thiết).

* Vốn tự có: triệu đồng

* Nguồn vốn khác: triệu đồng

....., ngày tháng năm 20 ...

Thủ trưởng

Cơ quan đăng ký chủ trì dự án

(Họ tên và chữ ký của người lãnh đạo tổ chức,
đóng dấu)

IV. XÁC NHẬN PHỐI HỢP THỰC HIỆN DỰ ÁN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Giấy xác nhận phối hợp thực hiện dự án

Kính gửi: Bộ Giao thông vận tải

1. Tên Dự án đăng ký tuyển chọn:

.....
Thuộc Chương trình:.....

2. Tổ chức đăng ký chủ trì dự án

- Tên tổ chức đăng ký chủ trì dự án:

- Họ và tên, học vị, chức vụ của cá nhân đăng ký Chủ trì dự án:

3. Tên tổ chức và/hoặc cá nhân đăng ký phối hợp thực hiện dự án

- Tên tổ chức đăng ký phối hợp thực hiện dự án:

Địa chỉ:

Điện thoại:

- Họ và tên, học vị, chức vụ của cá nhân đăng ký phối hợp thực hiện dự án:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Nội dung công việc tham gia trong dự án (và kinh phí tương ứng) của tổ chức và cá nhân phối hợp thực hiện đã được thể hiện trong bản Thuyết minh dự án.

Khi hồ sơ trúng tuyển, chúng tôi cam đoan sẽ hoàn thành những thủ tục pháp lý do Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về nghĩa vụ và quyền lợi của mỗi bên để thực hiện tốt nhất và đúng thời hạn mục tiêu, nội dung và sản phẩm của dự án./.

....., ngày tháng năm 20 ...

Thủ trưởng

Tổ chức đăng ký chủ trì dự án

(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

**Cá nhân đăng ký phối hợp
thực hiện dự án**

(Họ, tên và chữ ký – nếu cá nhân tham gia)

**Thủ trưởng tổ chức đăng ký
phối hợp thực hiện dự án**

(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu - nếu tổ chức tham gia)

Phụ lục 3
DANH MỤC ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH NĂM 2021 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA
VỀ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TIẾT KIỆM VÀ HIỆU QUẢ GIAI ĐOẠN 2019 - 2030

(Kèm theo Công văn số 4437 /BGTVT-MT ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giao thông vận tải)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả dự kiến	Thời gian thực hiện ¹	Kinh phí dự kiến ²	Ghi chú

¹ Số tháng thực hiện, từ tháng/năm đến tháng/năm

² Gồm kinh phí tài trợ từ chương trình và kinh phí từ các nguồn hợp pháp khác